

2022-2023 USA Fencing Rolling Point Standings
V70ME

RANK	Current As of: NAME	YOB	10/24/2023 DIVISION	ROLLING TOTAL	V70 - JAN PLACE	2023 POINTS	V70 - MAR PLACE	2023 POINTS	V70 - NTLS PLACE	2023 POINTS	V70 - WORLD5 PLACE	2023 POINTS
1	Newsome, James L	1952	Virginia	1403	9	214	2	368	3	340	6	695
2	Taylor, Daryl J	1952	Southern California	800	1	400	5	280	1	400	17	0
3	Henzler, Thomas A	1953	Gulf Coast	740	13	206	1	400	3	340	30	0
4	Schneider, Charles J	1952	Michigan	708	2	368	3	340	7	276	15	0
5	Goossens, Bruno	1946	Oregon	618	3	340	9	214	6	278	np	0
6	Carter, Tony	1952	South TX	574	np	0	13	206	2	368	np	0
7	Bothelio, Jere P	1951	Central California	556	6	278	6	278	np	0	np	0
8	Flint, James	1949	Philadelphia	552	3	340	11	210	10	212	np	0
9	Patterson, Malcolm, (Were	1953	Capitol	550	8	274	7	276	11	210	np	0
10	Rouse, Joseph T	1952	Connecticut	548	17	140	3	340	12	208	np	0
11	Weingarten, Solomon	1951	Northern California	490	7	276	24	126	9	214	np	0
12	Moreau, John A	1951	South TX	484	14	204	np	0	5	280	np	0
13	<i>Ballard, Mark V</i>	<i>1953</i>	<i>CAN</i>	<i>420</i>	<i>5</i>	<i>280</i>	<i>17</i>	<i>140</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>12</i>	<i>0</i>
14	Ress, Michael	1953	Southwest Ohio	416	12	208	12	208	19	136	np	0
15	Winget, William	1952	Indiana	414	10	212	15	202	np	0	np	0
16	Lutton, Thomas W	1953	Central CA	412	29.5	115	18	138	8	274	np	0
17	Hewitt, Frank Floyd	1945	San Diego	406	19	136	16	200	13	206	np	0
18	Spahn, Jeff	1949	Huds-Berks	346	11	210	19	136	np	0	np	0
19	Alexander, Charles	1954	San Diego	336	np	0	np	0	np	0	np	0
20	Leonardini, Barry M	1943	Northern California	330	np	0	22	130	16	200	np	0
21T	Satterwhite, William W	1942	Gulf Coast	317	29.5	115	np	0	15	202	np	0
21T	Redding, Russel M	1950	Western Washington	317	16	200	np	0	28.5	117	np	0
23	King, Richard M	1950	Central CA	274	np	0	8	274	np	0	np	0
24	Anderson, Donald	1944	New Mexico	268	np	0	20	134	20	134	np	0
25	Rea, John P	1945	N. Carolina	266	25	124	23	128	18	138	np	0
26T	Henry, Mark R	1941	Capitol	262	21	132	32	110	22	130	np	0
26T	Schroeder, William	1953	Capitol	262	np	0	26	122	17	140	np	0
28	Pary, Theodore	1946	Capitol	258	18	138	27	120	np	0	np	0
29	Alperstein, Donald W	1951	Colorado	254	31	112	21	132	26	122	np	0
30	Brykczynski, James V	1945	New Jersey	242	32	110	np	0	21	132	np	0
31	Gravis, Martin V	1952	Utah-S.Idaho	238	24	126	33	70	31	112	np	0
32	Deolivares, Jose	1941	Virginia	230	np	0	29	116	30	114	np	0
33	Gallivan, James	1943	Southern CA	222	37	66	31	112	32	110	np	0
34	King, Charles M	1953	Arizona	212	np	0	10	212	np	0	np	0
35T	Jefferies, Jonathan	1944	Northern California	204	np	0	14	204	np	0	np	0
35T	Schwary, Irv	1947	Louisiana	204	np	0	np	0	14	204	np	0
37	Blakley, Dwain	1948	Gulf Coast	202	15	202	np	0	np	0	np	0
38	Mehall, Michael	1945	Michigan	187	34	69	28	118	np	0	np	0
39	Frank, William	1953	Southwest Ohio	139	33	70	34	69	np	0	np	0
40	Mullarkey, Edward	1953	New England	134	20	134	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2022-2023 USA Fencing Rolling Point Standings
V70ME

41	Walker, William H	1950	Central California	130	22	130	np	0	np	0	np	0
42T	Bronzo, Thomas E	1947	North Coast	128	23	128	np	0	np	0	np	0
42T	Cuevas, Tom	1948	Arizona	128	np	0	np	0	23	128	np	0
44	Barbara, Patrick	1950	Southern California	126	np	0	np	0	24	126	np	0
45T	Dunlop, Richard M	1941	Illinois	124	np	0	25	124	np	0	np	0
45T	Ober, James	1952	New Jersey	124	np	0	np	0	25	124	np	0
47	Campe, Kazimieras	1937	Capitol	122	26	122	np	0	np	0	np	0
48T	Nichols, Costa	1940	San Bern'do	120	np	0	np	0	27	120	np	0
48T	Moore, Thomas L	1952	Kentucky	120	27	120	np	0	np	0	np	0
50	Hollingsworth Frank	1946	Harrisburg	118	28	118	np	0	np	0	np	0
51	Ridley Alan	1947	San Diego	117	np	0	np	0	28.5	117	np	0
52	Shoaf Franz	1950	Central FL	114	np	0	30	114	np	0	np	0
53	Tierney, Luke J	1954	Iowa	109	np	0	np	0	np	0	np	0
54	Geeting, Steven C	1950	Orange Coast	70	np	0	np	0	33	70	np	0
55	Weber, Dick	1943	Colorado	68	35	68	np	0	np	0	np	0
56	Kent, James	1952	North Carolina	67	36	67	np	0	np	0	np	0
57	Tkach, Robert W	1954	New Jersey	63	np	0	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2022-2023 USA Fencing Rolling Point Standings
V70ME

Current As of: 10/24/2023	V60 - JAN PLACE	2023 POINTS	V60 - MAR PLACE	2023 POINTS	V60 - NTLS PLACE	2023 POINTS	V60 - WORLD5 PLACE	2023 POINTS
Newsome, James L	np	0	np	0	np	0	np	0
Taylor, Daryl J	np	0	np	0	np	0	np	0
Henzler, Thomas A	np	0	np	0	np	0	np	0
Schneider, Charles J	np	0	np	0	np	0	np	0
Goossens, Bruno	np	0	np	0	np	0	np	0
Carter, Tony	np	0	np	0	np	0	np	0
Bothelio, Jere P	np	0	np	0	np	0	np	0
Flint, James	np	0	np	0	np	0	np	0
Patterson, Malcolm, (Weren	np	0	np	0	np	0	np	0
Rouse, Joseph T	np	0	np	0	np	0	np	0
Weingarten, Solomon	np	0	np	0	np	0	np	0
Moreau, John A	np	0	np	0	np	0	np	0
<i>Ballard, Mark V</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>
Ress, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Winget, William	np	0	np	0	np	0	np	0
Lutton, Thomas W	np	0	np	0	np	0	np	0
Hewitt, Frank Floyd	np	0	np	0	np	0	np	0
Spahn, Jeff	np	0	np	0	np	0	np	0
Alexander, Charles	11	210	32	110	24	126	np	0
Leonardini, Barry M	np	0	np	0	np	0	np	0
Satterwhite, William W	np	0	np	0	np	0	np	0
Redding, Russel M	np	0	np	0	np	0	np	0
King, Richard M	np	0	np	0	np	0	np	0
Anderson, Donald	np	0	np	0	np	0	np	0
Rea, John P	np	0	np	0	np	0	np	0
Henry, Mark R	np	0	np	0	np	0	np	0
Schroeder, William	np	0	np	0	np	0	np	0
Pary, Theodore	np	0	np	0	np	0	np	0
Alperstein, Donald W	np	0	np	0	np	0	np	0
Brykczynski, James V	np	0	np	0	np	0	np	0
Gravis, Martin V	np	0	np	0	np	0	np	0
Deolivares, Jose	np	0	np	0	np	0	np	0
Gallivan, James	np	0	np	0	np	0	np	0
King, Charles M	np	0	np	0	np	0	np	0
Jefferies, Jonathan	np	0	np	0	np	0	np	0
Schwary, Irv	np	0	np	0	np	0	np	0
Blakley, Dwain	np	0	np	0	np	0	np	0
Mehall, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Frank, William	np	0	np	0	np	0	np	0
Mullarkey, Edward	np	0	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2022-2023 USA Fencing Rolling Point Standings
V70ME

Walker, William H	np	0	np	0	np	0	np	0
Bronzo, Thomas E	np	0	np	0	np	0	np	0
Cuevas, Tom	np	0	np	0	np	0	np	0
Barbara, Patrick	np	0	np	0	np	0	np	0
Dunlop, Richard M	np	0	np	0	np	0	np	0
Ober, James	np	0	np	0	np	0	np	0
Campe, Kazimieras	np	0	np	0	np	0	np	0
Nichols, Costa	np	0	np	0	np	0	np	0
Moore, Thomas L	np	0	np	0	np	0	np	0
Hollingsworth Frank	np	0	np	0	np	0	np	0
Ridley Alan	np	0	np	0	np	0	np	0
Shoaf Franz	np	0	np	0	np	0	np	0
Tierney, Luke J	51	52	np	0	46	57	np	0
Geeting, Steven C	np	0	np	0	np	0	np	0
Weber, Dick	np	0	np	0	np	0	np	0
Kent, James	np	0	np	0	np	0	np	0
Tkach, Robert W	np	0	40	63	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)